

Số: /QĐ-SYT

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 25/2023/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng trong ngành y tế;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kết luận cuộc họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng ngành Y tế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” năm 2025 cho 573 tập thể (có danh sách kèm theo).

***Đã hoàn thành tốt phong trào thi đua yêu nước,
hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2025***

Điều 2. Tiền thưởng được thực hiện theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 3. Trưởng các phòng: Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Tài chính, Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược, Bảo trợ xã hội và Trẻ em; Chánh Văn phòng Sở Y tế và Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Hùng

DANH SÁCH**Tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” năm 2025**

- 1 Chi cục Dân số, Chi cục Dân số
- 2 Phòng Truyền thông – Dân số, Chi cục Dân số
- 3 Phòng Hành chính – Kế hoạch, Chi cục Dân số
- 4 Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm
- 5 Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm
- 6 Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 7 Phòng Tổ chức cán bộ, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 8 Phòng Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 9 Phòng Công tác xã hội, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 10 Phòng Công nghệ thông tin, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 11 Phòng Vật tư trang thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 12 Khoa Khám bệnh - Cấp cứu, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 13 Khoa Nhi sơ sinh, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 14 Khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 15 Khoa Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 16 Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 17 Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 18 Khoa Nội tiết, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 19 Khoa Nội tiêu hóa, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 20 Khoa Lão khoa, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 21 Khoa Nội thận - Lọc máu, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 22 Khoa Nội tim mạch, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 23 Khoa Tim mạch can thiệp, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 24 Khoa Thần kinh - Đột quỵ, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 25 Khoa Nội trung cao, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 26 Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 27 Khoa Da liễu, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai

- 28 Khoa Ngoại lồng ngực, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 29 Khoa Ngoại tiết niệu, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 30 Khoa Ngoại Thần kinh - Cột sống, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 31 Khoa Tai Mũi Họng, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 32 Khoa Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 33 Khoa Mắt, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 34 Khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 35 Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 36 Khoa Thăm dò chức năng, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 37 Khoa Huyết học, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 38 Khoa Hóa sinh, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 39 Khoa Giải phẫu bệnh, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 40 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 41 Khoa Dinh dưỡng, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 42 Khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai
- 43 Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 44 Phòng QLCL và ATNB, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 45 Khoa Dinh Dưỡng, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 46 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 47 Khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 48 Khoa Bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 49 Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 50 Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 51 Khoa Nội Cán bộ trung cao, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 52 Khoa Tim Mạch, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 53 Khoa Ung Bướu và Y học hạt nhân, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 54 Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 55 Khoa Ngoại Thần kinh - Sọ não, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 56 Khoa Ngoại CTCH-Bỏng, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 57 Khoa Sản, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai

- 58 Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 59 Khoa Nội soi, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 60 Khoa Sinh hoá, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 61 Khoa Vi Sinh, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 62 Khoa Giải phẫu bệnh, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai
- 63 BỆNH VIỆN ĐKKV BỒNG SƠN, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 64 Phòng Tài chính kế toán, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 65 Khoa Nội Tim mạch - Lão khoa, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 66 Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 67 Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 68 Phòng Vật tư thiết bị y tế, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 69 Khoa Nhi, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 70 Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 71 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 72 Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 73 Khoa Phụ Sản, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 74 Phòng Điều dưỡng - Công tác xã hội, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 75 Phòng Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 76 Khoa Dược, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 77 Khoa Khám bệnh, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 78 Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 79 Khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 80 Khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 81 Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 82 Khoa Liên chuyên khoa, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 83 Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
- 84 Bệnh viện Mắt tỉnh Gia Lai, Bệnh viện Mắt tỉnh Gia Lai
- 85 Khoa Khám bệnh - Cấp cứu, Bệnh viện Mắt tỉnh Gia Lai
- 86 Khoa Mắt trẻ em, Bệnh viện Mắt tỉnh Gia Lai
- 87 Khoa Kết mạc - Giác mạc - Phần Phụ, Bệnh viện Mắt tỉnh Gia Lai

- 88 Phòng Điều dưỡng - Quản lý chất lượng - Công nghệ thông tin, Bệnh viện Mắt tỉnh Gia Lai
- 89 Khoa Dược - Vật tư y tế thiết bị - Xét nghiệm - Chống nhiễm khuẩn, Bệnh viện Mắt tỉnh Gia Lai
- 90 Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện Mắt tỉnh Gia Lai
- 91 Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai, Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai
- 92 Phòng Tổ chức - Hành Chính Quản Trị, Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai
- 93 Phòng Kế hoạch tổng hợp - Công nghệ thông tin, Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai
- 94 Phòng Tài chính - Kế toán, Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai
- 95 Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai
- 96 Phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai
- 97 Khoa Khám - Cấp cứu, Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai
- 98 Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai
- 99 Khoa Mắt - Tai mũi họng - Răng hàm mặt , Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai
- 100 Khoa Dược, Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai
- 101 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai
- 102 Phòng Tài chính - Kế toán, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn
- 103 Phòng Kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng - Chi đạo tuyến, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn
- 104 Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn
- 105 Khoa Khám bệnh - Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn
- 106 Khoa Lao phổi và Lao - HIV - Kháng thuốc, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn
- 107 Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn
- 108 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn
- 109 Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn
- 110 Khoa Bệnh phổi - Lao ngoài phổi - Phục hồi chức năng và Y học cổ truyền, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn
- 111 Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn
- 112 Phòng Tổ chức-Hành chính, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Quy Nhơn
- 113 Phòng Tài chính-Kế toán, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Quy Nhơn
- 114 Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Quy Nhơn

- 115 Khoa Khám bệnh đa khoa- Cấp cứu, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Quy Nhơn
- 116 Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Quy Nhơn
- 117 Khoa Dược- Vật tư, thiết bị y tế, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Quy Nhơn
- 118 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn- Dinh Dưỡng, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Quy Nhơn
- 119 Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku, Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 120 Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 121 Phòng Kế hoạch -Tổng hợp, Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 122 Phòng Tài chính - Kế toán, Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 123 Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 124 Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 125 Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 126 Khoa Dược, Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 127 Khoa Nội 1 (Chăm sóc bệnh nhân nặng), Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 128 Khoa Nội 2 (Phục hồi chức năng), Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 129 Khoa Nội 3 (Phụ, trị), Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 130 Khoa Nội 4 (Cơ, xương, khớp), Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 131 Khoa Nội 5 (Lão khoa), Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng Pleiku
- 132 Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn, Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
- 133 Khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
- 134 Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế, Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
- 135 Phòng Tài chính - Kế toán, Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
- 136 Phòng Kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
- 137 Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
- 138 Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
- 139 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng, Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
- 140 Khoa Điều trị Nữ, Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn

- 141 Khoa Khám bệnh - Cấp cứu, Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
- 142 Bệnh viện Tâm thần kinh Pleiku, Bệnh viện Tâm thần kinh Pleiku
- 143 Tập thể Phòng Tài chính kế toán, Bệnh viện Tâm thần kinh Pleiku
- 144 Phòng Tổ chức hành chính, Bệnh viện Tâm thần kinh Pleiku
- 145 Phòng Kế hoạch tổng hợp - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Tâm thần kinh Pleiku
- 146 Khoa Điều trị nữ, Bệnh viện Tâm thần kinh Pleiku
- 147 Khoa Điều trị nam, Bệnh viện Tâm thần kinh Pleiku
- 148 Khoa Khám - Cấp cứu, Bệnh viện Tâm thần kinh Pleiku
- 149 Khoa Dược - Cận lâm sàng, Bệnh viện Tâm thần kinh Pleiku
- 150 Bệnh viện 331, Bệnh viện 331
- 151 Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện 331
- 152 Khoa Ngoại Sản, Bệnh viện 331
- 153 Khoa Liên chuyên khoa TMH - RHM, Bệnh viện 331
- 154 Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện 331
- 155 Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Bệnh viện 331
- 156 Phòng Tài chính - Kế toán, Bệnh viện 331
- 157 Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện 331
- 158 Khoa Nội Nhi Nhiễm, Bệnh viện 331
- 159 Khoa YHCT - PHCN, Bệnh viện 331
- 160 Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện 331
- 161 Khoa Dược TTB - VTYT, Bệnh viện 331
- 162 Trung tâm Y tế Quy Nhơn, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 163 Phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 164 Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 165 Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 166 Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 167 Khoa Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 168 Khoa Nhi, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 169 Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 170 Khoa Xét nghiệm, Trung tâm Y tế Quy Nhơn

- 171 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 172 Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 173 Khoa Tim mạch - Nội tiết, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 174 Khoa Ngoại, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 175 Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 176 Khoa Nội, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 177 Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 178 Trạm y tế phường Quy Nhơn, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 179 Trạm y tế phường Quy Nhơn Đông, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 180 Trạm y tế phường Quy Nhơn Tây, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 181 Trạm y tế phường Quy Nhơn Nam, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 182 Trạm y tế phường Quy Nhơn Bắc, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 183 Trạm y tế xã Nhơn Châu, Trung tâm Y tế Quy Nhơn
- 184 Trung tâm Y tế Tuy Phước, Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 185 Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 186 Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 187 Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 188 Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 189 Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 190 Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 191 Khoa Ngoại, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 192 Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 193 Trạm Y tế xã Tuy Phước (cơ sở chính), Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 194 Trạm Y tế xã Tuy Phước Bắc (cơ sở 3), Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 195 Trạm Y tế xã Tuy Phước Đông (cơ sở chính), Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 196 Trạm Y tế xã Tuy Phước Tây (cơ sở chính), Trung tâm Y tế Tuy Phước
- 197 Trung tâm Y tế An Nhơn, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 198 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 199 Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 200 Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế An Nhơn

- 201 Phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 202 Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 203 Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng,
Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 204 Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 205 Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 206 Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 207 Khoa Nội, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 208 Khoa Ngoại, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 209 Khoa Xét Nghiệm, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 210 Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 211 Khoa Nhi, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 212 Khoa Truyền Nhiễm, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 213 Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 214 Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 215 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 216 Trạm Y tế phường Bình Định, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 217 Trạm Y tế phường An Nhơn, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 218 Trạm Y tế phường An Nhơn Đông, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 219 Trạm Y tế phường An Nhơn Bắc, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 220 Trạm Y tế phường An Nhơn Nam, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 221 Trạm Y tế xã An Nhơn Tây, Trung tâm Y tế An Nhơn
- 222 Trung tâm Y tế Phù Cát, Trung tâm Y tế Phù Cát
- 223 Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế Phù Cát
- 224 Khoa Truyền Nhiễm, Trung tâm Y tế Phù Cát
- 225 Khoa Xét nghiệm, Trung tâm Y tế Phù Cát
- 226 Phòng khám ĐKKV Cát Minh, Trung tâm Y tế Phù Cát
- 227 Khoa KSBT, HIV/AIDS, YTCC, DD và ATTP, Trung tâm Y tế Phù Cát
- 228 Phòng Tài chính kế toán, Trung tâm Y tế Phù Cát
- 229 TYT xã Hòa Hội, Trung tâm Y tế Phù Cát

- 230 TYT xã Phù Cát, Trung tâm Y tế Phù Cát
- 231 TYT xã Cát Tiến, Trung tâm Y tế Phù Cát
- 232 Trung tâm Y tế Phù Mỹ, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 233 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 234 Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 235 Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 236 Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 237 Khoa Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 238 Khoa Nhi, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 239 Khoa Nội, Tư vấn và điều trị nghiện chất, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 240 Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 241 Khoa Ngoại, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 242 Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 243 Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư Y tế, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 244 Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 245 Phòng Khám đa khoa khu vực Bình Dương, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 246 Khoa Truyền Nhiễm, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 247 Khoa KSBT & HIV/AIDS, YTCC, DD, ATTP, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 248 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 249 Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 250 Trạm Y tế xã An Lương, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 251 Trạm Y tế xã Bình Dương, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 252 Trạm Y tế xã Phù Mỹ, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 253 Trạm Y tế xã Phù Đông, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 254 Trạm Y tế xã Phù Mỹ Tây, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 255 Trạm Y tế xã Phù Mỹ Nam, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 256 Trạm Y tế xã Phù Mỹ Bắc, Trung tâm Y tế Phù Mỹ
- 257 Trung tâm Y tế Hoài Nhơn, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 258 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn

- 259 Phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 260 Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 261 Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 262 Khoa Dược, Trang thiết bị - Vật tư y tế, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 263 Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 264 Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 265 Khoa Ngoại, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 266 Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 267 Khoa Nội - Nhi, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 268 Khoa Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 269 Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng và An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 270 Trạm Y tế phường Hoài Nhơn Bắc, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 271 Trạm Y tế phường Hoài Nhơn Tây, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 272 Trạm Y tế phường Tam Quan, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 273 Trạm Y tế phường Hoài Nhơn Đông, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 274 Trạm Y tế phường Hoài Nhơn Nam, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn
- 275 Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 276 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 277 Phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 278 Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 279 Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 280 Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 281 Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 282 Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 283 Khoa Nội và Điều trị nghiện chất, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 284 Khoa Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 285 Khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 286 Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 287 Khoa Ngoại, Trung tâm Y tế Hoài Ân

- 288 Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 289 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 290 Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng và An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 291 Trạm y tế xã Ân Tường, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 292 Trạm y tế xã Kim Sơn, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 293 Trạm y tế xã Vạn Đức, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 294 Trạm y tế xã Ân Hảo, Trung tâm Y tế Hoài Ân
- 295 Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán, Trung tâm Y tế An Lão
- 296 Khoa Nội, Nhi, Truyền nhiễm, Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế An Lão
- 297 Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng, An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế An Lão
- 298 Trạm Y tế xã An Lão, Trung tâm Y tế An Lão
- 299 Trung tâm Y tế Vân Canh, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 300 Khoa Khám bệnh, Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 301 Khoa Nội, Nhi, Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 302 Khoa Truyền Nhiễm, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 303 Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 304 Khoa Dược - Cận lâm sàng, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 305 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 306 Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 307 Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ-Điều dưỡng, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 308 Phòng Dân số-Truyền thông và Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 309 Trạm Y tế xã Canh Vinh, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 310 Trạm Y tế xã Canh Vân Canh, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 311 Trạm Y tế xã Canh Liên, Trung tâm Y tế Vân Canh
- 312 Trung tâm Y tế Tây Sơn, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 313 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 314 Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 315 Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng và An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế Tây Sơn

- 316 Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 317 Khoa Nội, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 318 Khoa Ngoại, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 319 Khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 320 Khoa Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi họng, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 321 Khoa Nhi, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 322 Khoa Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 323 Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 324 Khoa xét nghiệm, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 325 Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 326 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 327 Trạm Y tế xã Tây Sơn, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 328 Trạm Y tế xã Bình Khê, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 329 Trạm Y tế xã Bình Phú, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 330 Trạm Y tế xã Bình Hiệp, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 331 Trạm Y tế xã Bình An, Trung tâm Y tế Tây Sơn
- 332 Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 333 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 334 Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 335 Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 336 Phòng Dân số, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 337 Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 338 Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 339 Khoa Nội - Nhi - Y học cổ truyền, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 340 Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 341 Khoa Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 342 Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 343 Khoa Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 344 Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế và Kiểm soát nhiễm khuẩn, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh

- 345 Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 346 Trạm Y tế xã Vĩnh Thạnh, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 347 Trạm Y tế xã Vĩnh Thịnh, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 348 Trạm Y tế xã Vĩnh Quang, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 349 Trạm Y tế xã Vĩnh Sơn, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh
- 350 Phòng Kế hoạch Tài chính, Trung tâm Y tế Đăk Đoa
- 351 Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế Đăk Đoa
- 352 Khoa Dược - TTB-VTTYT, Trung tâm Y tế Đăk Đoa
- 353 Trạm Y tế xã Kon Gang, Trung tâm Y tế Đăk Đoa
- 354 Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 355 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 356 Phòng Dân số, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 357 Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 358 Khoa Ngoại - Sản - Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 359 Khoa Nội - Nhi - Nhiễm, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 360 Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 361 Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 362 Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 363 Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 364 Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 365 Trạm Y tế xã Mang Yang, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 366 Trạm Y tế xã Mang Yang - Cơ sở 2, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 367 Trạm Y tế xã Mang Yang - Cơ sở 3, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 368 Trạm Y tế xã Mang Yang - Cơ sở 4, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 369 Trạm Y tế xã Hra, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 370 Trạm Y tế xã Hra - Cơ sở 2, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 371 Trạm y tế xã Lơ Pang - Cơ sở 2, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 372 Trạm y tế xã Lơ Pang - Cơ sở 3, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 373 Trạm y tế xã Kon Chiêng, Trung tâm Y tế Mang Yang

- 374 Trạm y tế xã Kon Chiêng - Cơ sở 2, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 375 Trạm y tế xã Ayun - Cơ sở 2, Trung tâm Y tế Mang Yang
- 376 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 377 Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 378 Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 379 Phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 380 Phòng Dân số, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 381 Khoa Nội - Nhi - Nhiễm, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 382 Khoa Dược-Trang thiết bị -Vật tư Y tế, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 383 Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 384 Khoa Khám bệnh - Hồi sức Cấp cứu, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 385 Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 386 Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 387 Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 388 Trạm Y tế xã Đak Pơ, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 389 Trạm Y tế xã Ya Hội, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 390 Trung tâm Y tế Đak Pơ, Trung tâm Y tế Đăk Pơ
- 391 Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế An Khê
- 392 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế An Khê
- 393 Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế An Khê
- 394 Phòng Dân số, Trung tâm Y tế An Khê
- 395 Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế An Khê
- 396 Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế An Khê
- 397 Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS, Trung tâm Y tế An Khê
- 398 Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế An Khê
- 399 Khoa Nhi, Trung tâm Y tế An Khê
- 400 Khoa Nội, Trung tâm Y tế An Khê
- 401 Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế An Khê
- 402 Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, Trung tâm Y tế An Khê
- 403 Khoa Ngoại, Trung tâm Y tế An Khê

- 404 Khoa Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế An Khê
- 405 Khoa Y học cổ truyền-Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế An Khê
- 406 Trạm y tế phường An Bình, Trung tâm Y tế An Khê
- 407 Trạm Y tế phường An Khê, Trung tâm Y tế An Khê
- 408 Trạm y tế xã Cửu An, Trung tâm Y tế An Khê
- 409 Trung tâm Y tế Kbang, Trung tâm Y tế Kbang
- 410 Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Y tế Kbang
- 411 Phòng dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Trung tâm Y tế Kbang
- 412 Khoa khám bệnh, Trung tâm Y tế Kbang
- 413 Khoa Nội - Nhi - Nhiễm, Trung tâm Y tế Kbang
- 414 Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế Kbang
- 415 Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Kbang
- 416 Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Kbang
- 417 Khoa kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS, Trung tâm Y tế Kbang
- 418 Trạm Y tế xã Kbang, Trung tâm Y tế Kbang
- 419 Trạm Y tế xã Kông Bơ La, Trung tâm Y tế Kbang
- 420 Trạm Y tế xã Tơ Tung, Trung tâm Y tế Kbang
- 421 Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế Kông Chro
- 422 Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế Kông Chro
- 423 Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế Kông Chro
- 424 Trạm Y tế xã Đăk Song, Trung tâm Y tế Kông Chro
- 425 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 426 Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 427 Phòng Dân số, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 428 Phòng Điều Dưỡng, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 429 Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 430 Khoa Nội - Nhi - Nhiễm, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 431 Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 432 Khoa khám bệnh - Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế Ia Pa

- 433 Khoa Kiểm soát bệnh tật & HIV/AIDS, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 434 Khoa Y học cổ truyền &Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 435 Khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 436 Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 437 Khoa Dược -Trang thiết bị - Vật tư y tế, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 438 Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế Ia Pa
- 439 Trung tâm Y tế Ayun Pa, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 440 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 441 Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 442 Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 443 Phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 444 Phòng Dân số, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 445 Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 446 Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 447 Khoa An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 448 Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 449 Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 450 Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 451 Khoa Nội tổng hợp, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 452 Khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 453 Khoa Nhi, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 454 Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 455 Khoa Liên chuyên khoa (RHM-Mắt-TMH), Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 456 Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y , Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 457 Khoa Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 458 Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 459 Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 460 Trạm Y tế phường Ayun Pa , Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 461 Trạm Y tế phường Ayun Pa - cơ sở 2 , Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 462 Trạm Y tế phường Ayun Pa - cơ sở 3 , Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 463 Trạm Y tế phường Ayun Pa - cơ sở 4 , Trung tâm Y tế Ayun Pa

- 464 Trạm Y tế xã Ia Rbol , Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 465 Trạm Y tế xã Ia Rbol - cơ sở 2 , Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 466 Trạm Y tế xã Ia Sao , Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 467 Trạm Y tế xã Ia Sao - cơ sở 2, Trung tâm Y tế Ayun Pa
- 468 Khoa Khám bệnh-Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế Krông Pa
- 469 Khoa Nội-Nhi-Nhiễm, Trung tâm Y tế Krông Pa
- 470 Trạm Y tế xã Phú Túc cơ sở 4, Trung tâm Y tế Krông Pa
- 471 Phòng Tổ chức – Hành chính, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 472 Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 473 Phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 474 Khoa Khám bệnh – LCK - Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 475 Khoa Nội - Nhi - Nhiễm , Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 476 Khoa YHCT - PHCN, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 477 Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 478 Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 479 Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 480 Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS , Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 481 Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng- An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 482 Phòng Dân số , Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 483 Trạm Y tế xã Đức Cơ, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 484 Trạm y tế xã Ia Dok, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 485 Trạm y tế xã Ia Krêl, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 486 Trạm y tế xã Ia Dom, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 487 Trạm y tế xã Ia Pnôn, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 488 Trạm y tế xã Ia Nan, Trung tâm Y tế Đức Cơ
- 489 Trung tâm Y tế Phú Thiện, Trung tâm Y tế Phú Thiện
- 490 Phòng Tổ chức hành chính, Trung tâm Y tế Chư Păh
- 491 Phòng Kế hoạch tài chính, Trung tâm Y tế Chư Păh
- 492 Khoa Dược-Trang thiết bị- Vật tư y tế, Trung tâm Y tế Chư Păh
- 493 Khoa Nội nhi nhiễm- Y học cổ truyền- Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế Chư Păh

- 494 Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Chư Păh
- 495 Khoa Khám bệnh- Hồi sức cấp cứu- Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế Chư Păh
- 496 Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Chư Păh
- 497 Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS, Trung tâm Y tế Chư Păh
- 498 Khoa Y tế công cộng_ Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế Chư Păh
- 499 Trạm Y tế xã Ia ly, Trung tâm Y tế Chư Păh
- 500 Trạm Y Tế xã Ia ly (cơ Sở 3), Trung tâm Y tế Chư Păh
- 501 Trạm Y Tế xã Ia Phí, Trung tâm Y tế Chư Păh
- 502 Trạm Y Tế xã Ia Phí (cơ sở 2), Trung tâm Y tế Chư Păh
- 503 Trạm Y Tế xã Ia Phí (cơ sở 3), Trung tâm Y tế Chư Păh
- 504 Trạm Y Tế xã Ia Khuol, Trung tâm Y tế Chư Păh
- 505 Trạm Y Tế xã Ia Khuol (cơ sở 2), Trung tâm Y tế Chư Păh
- 506 Trạm Y Tế xã Ia Khuol (cơ sở 3), Trung tâm Y tế Chư Păh
- 507 Trạm Y Tế xã Chư Păh (cơ sở 2), Trung tâm Y tế Chư Păh
- 508 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Chư Pưh
- 509 Phòng Dân Số, Trung tâm Y tế Chư Pưh
- 510 Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế Chư Pưh
- 511 Khoa KSBT và HIV/AIDS, Trung tâm Y tế Chư Pưh
- 512 Khoa Nội - Nhi - Nhiễm, Trung tâm Y tế Chư Pưh
- 513 Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế Chư Pưh
- 514 Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế Chư Pưh
- 515 Khoa Ngoại - CSSKSS, Trung tâm Y tế Chư Pưh
- 516 Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Chư Pưh
- 517 Trạm Y tế xã Ia Hưú, Trung tâm Y tế Chư Pưh
- 518 Trạm Y tế xã Ia Le, Trung tâm Y tế Chư Pưh
- 519 Trạm Y tế Ia xã Hưú, Trung tâm Y tế Chư Pưh
- 520 Phòng Kế hoạch-Tài Chính, Trung tâm Y tế Chư Sê
- 521 Phòng Dân Số, Trung tâm Y tế Chư Sê
- 522 Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế Chư Sê
- 523 Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Chư Sê

- 524 Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Y tế Chư Sê
- 525 Trạm Y tế xã Chư Sê, Trung tâm Y tế Chư Sê
- 526 Trạm Y tế xã Bờ Ngoong, Trung tâm Y tế Chư Sê
- 527 Trung tâm Y tế Ia Grai, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 528 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 529 Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 530 Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 531 Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 532 Khoa Ngoại TH - Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 533 Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản , Trung tâm Y tế Ia Grai
- 534 Khoa Nội - Nhi - Nhiễm , Trung tâm Y tế Ia Grai
- 535 Khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 536 Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 537 Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 538 Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS , Trung tâm Y tế Ia Grai
- 539 Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 540 Trạm Y tế xã Ia Grai, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 541 Trạm Y tế xã Ia Krai, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 542 Trạm Y tế xã Ia Hrug, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 543 Trạm Y tế xã Ia O, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 544 Trạm Y tế xã Ia Chía, Trung tâm Y tế Ia Grai
- 545 Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 546 Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 547 Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 548 Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 549 Khoa Phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 550 Khoa Phòng, chống bệnh không lây nhiễm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 551 Khoa Sức khỏe Sinh sản, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 552 Khoa Dược - Vật tư Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai

- 553 Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh -Thăm dò chức năng, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 554 Khoa Ký sinh trùng - Côn trùng, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 555 Khoa Kiểm dịch Y tế - Quốc tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 556 Khoa Sức khỏe môi trường - Y tế trường học, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 557 Phòng Khám đa khoa, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 558 Khoa Bệnh nghề nghiệp, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 559 Khoa Truyền thông - Giáo dục Sức khỏe, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 560 Khoa Dinh dưỡng, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai
- 561 Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai
- 562 Phòng Tổng hợp, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai
- 563 Phòng Kiểm nghiệm thuốc, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai
- 564 Phòng Kiểm nghiệm mỹ phẩm, thực phẩm, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai
- 565 Phòng Dược lý - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai
- 566 Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai, Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai
- 567 Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Gia Lai, Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Gia Lai
- 568 Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội An Nhơn, Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội An Nhơn
- 569 Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Pleiku, Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Pleiku
- 570 Phòng Hành chính – Công tác xã hội, Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Pleiku
- 571 Phòng Chăm sóc khẩn cấp và dài hạn, Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Pleiku
- 572 Phòng Y tế - Phục hồi chức năng, Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Pleiku
- 573 Trung tâm Nuôi dưỡng người tâm thần Hoài Nhơn, Trung tâm Nuôi dưỡng người tâm thần Hoài Nhơn./.